

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG MUA SẮM TẬP TRUNG
ĐỢT 2 - NĂM 2022

Gói thầu: Mua sắm, lắp đặt tài sản, thiết bị phục vụ công tác
của các cơ quan, đơn vị
Số: 186 /2022/TTK-MSTT

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 08/3/2018 của UBND tỉnh Lào Cai quy định về mua sắm tài sản nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Lào Cai theo phương thức tập trung và Quyết định 4130/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh Lào Cai về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định 725/QĐ-UBND ngày 08/3/2018 của UBND tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Quyết định số 2848/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức mua sắm tập trung cho các cơ quan, đơn vị dự toán ngân sách tỉnh đợt 02 – năm 2022;

Căn cứ Biên bản thương thảo Thỏa thuận khung mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung ngày 13/12/2022, Gói thầu: Mua sắm, lắp đặt tài sản, thiết bị phục vụ công tác của các cơ quan, đơn vị thuộc dự toán Mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức mua sắm tập trung cho các cơ quan, đơn vị dự toán ngân sách tỉnh đợt 02 – năm 2022

Căn cứ Quyết định số 320 /QĐ-TTTV ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung đợt 2 năm 2022, Gói thầu: Mua sắm, lắp đặt tài sản, thiết bị phục vụ công tác của các cơ quan, đơn vị

Hôm nay, ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính, chúng tôi gồm có:

I. Đơn vị mua sắm tập trung (Bên A)

Tên đơn vị: Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính tỉnh Lào Cai

Đại diện là Ông: **Vũ Lân**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Tầng 1, trụ sở Khối 10, đường Trần Hưng Đạo, P.Nam Cường, TP.Lào Cai, Lào Cai

Điện thoại: 02143. 822 390

Tài khoản: 9527.2.1030168

Tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai.

Mã số thuế: 5300232522

II. Nhà thầu cung cấp tài sản (Bên B)

Tên đơn vị: Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư Thần Cơ

Giấy chứng nhận doanh nghiệp Công ty cổ phần: Mã số doanh nghiệp 0104259423, đăng ký lần đầu ngày 18/11/2009; đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 20/7/2018, do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Mã số thuế: 0104259423

Tài khoản số: 1700807008886868 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam, Chi nhánh Ba Đình, Hà Nội.

Đại diện: Ông **Ngô Đức Vượng** Chức vụ: Giám đốc

Số điện thoại: 0948456123

Hai bên thống nhất ký kết Thỏa thuận khung mua sắm tập trung Gói thầu: Mua sắm, lắp đặt tài sản, thiết bị phục vụ công tác của các cơ quan, đơn vị thuộc dự toán Mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức mua sắm tập trung cho các cơ quan, đơn vị dự toán ngân sách tỉnh đợt 02 – năm 2022 với các nội dung sau:

Điều 1. Danh mục tài sản cung cấp:

- Chung loại tài sản cung cấp: Tên, bảng kê số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật của tài sản cung cấp (*có Phụ lục số I kèm theo*)

- Danh sách các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (*có Phụ lục số II kèm theo*)

Điều 2. Giá bán tài sản:

1. Giá bán tài sản: Tương ứng với từng loại sản phẩm tại Điều 1 của Thỏa thuận khung là giá tối đa được thể hiện trong các Phụ lục chi tiết đính kèm.

2. Tổng giá trị trúng thầu: 3.137.480.000 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ, một trăm ba mươi bảy triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng*)

- Giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt hoàn thiện tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản trên địa bàn thành phố Lào Cai.

- Đối với các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản tại các huyện, thị xã (ngoài địa bàn thành phố Lào Cai), chi phí vận chuyển phát sinh từ thành phố Lào Cai tới các huyện, thị xã do cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản và Nhà thầu thỏa thuận thống nhất thực hiện.

- Riêng danh mục máy điều hòa nhiệt độ chưa bao gồm chi phí lắp đặt và các phụ kiện kèm theo.

Điều 3. Tạm ứng, thanh toán, thanh lý thỏa thuận khung:

1. Tạm ứng và phương thức thanh toán: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thanh lý Thỏa thuận khung: Thỏa thuận khung được thanh lý khi Nhà thầu cung cấp cho đơn vị mua sắm tập trung các hồ sơ, tài liệu sau: Hợp đồng mua sắm tài sản; Các biên bản nghiệm thu, hoàn thành bàn giao tài sản đưa vào sử dụng, quyết toán và thanh lý mua sắm ký kết giữa Nhà thầu cung cấp tài sản và Bên mua sắm tài sản. *sp*

3. Đối với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản:

- Ký hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu cung cấp tài sản căn cứ theo các nội dung tại Thỏa thuận khung. Sau khi bàn giao, tiếp nhận tài sản, hướng dẫn sử dụng, chạy thử (nếu có), hai bên ký biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng mua bán theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị tiếp nhận tài sản chịu trách nhiệm thanh toán theo hợp đồng mua bán đã ký kết với nhà cung cấp trong vòng 15 ngày kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.

Điều 4. Điều chỉnh Thỏa thuận khung

Việc điều chỉnh thỏa thuận khung được áp dụng trong thời gian Thỏa thuận khung còn hiệu lực.

Điều 5. Thời gian, địa điểm bàn giao tài sản.

1. Thời gian bàn giao tài sản: Theo hợp đồng đã ký kết trực tiếp với các cơ quan, đơn vị sử dụng tài sản trên cơ sở tiến độ trong HSDT (không quá 30 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng)

2. Địa điểm bàn giao tài sản: Tài sản được bàn giao, lắp đặt hoàn chỉnh tại cơ quan, đơn vị sử dụng (theo Phụ lục số II kèm theo Thỏa thuận khung này).

Điều 6. Bảo hành, bảo trì; đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản:

1. Nghĩa vụ bảo hành: Nhà thầu có trách nhiệm ủy quyền hoặc liên kết với một Công ty (hoặc đại lý, đơn vị) tại thành phố Lào Cai thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì để đảm bảo thuận lợi cho các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản. Sau khi bàn giao tài sản đưa vào sử dụng, Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin về địa chỉ liên hệ thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì cho đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

2. Thời gian bảo hành: Chi tiết tại phụ lục số I. Thời gian bảo hành được tính từ thời điểm ký biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản được ký giữa Nhà thầu cung cấp tài sản với đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (hoặc đơn vị được giao dự toán mua sắm tài sản); Nhà thầu cung cấp tài sản có trách nhiệm cung cấp hoặc thanh toán các dịch vụ bảo hành, bao gồm việc khắc phục sự cố tài sản do lỗi của nhà sản xuất trong thời gian bảo hành.

3. Khi có sự cố, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản liên lạc bằng văn bản hoặc qua điện thoại với nhà thầu cung cấp tài sản, mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Nhà thầu cung cấp tài sản cam kết sẽ có mặt tại địa điểm của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để tiến hành sửa chữa chậm nhất là 24 giờ. Nếu không sửa chữa được thì phải khắc phục, thay thế bằng thiết bị hoặc linh kiện khác có tính năng tương đương, chất lượng bằng hoặc cao hơn trước mà không được yêu cầu thanh toán.

Trường hợp quá thời hạn cam kết có mặt tại địa điểm của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để sửa chữa, khắc phục sự cố mà Nhà thầu cung cấp tài sản vẫn vắng mặt hoặc Nhà thầu không thể sửa chữa, khắc phục được sự cố trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo có sự cố, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có quyền đưa ra phương án giải quyết. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc sửa chữa, khắc phục Nhà thầu cung cấp tài sản phải chi trả. Việc thanh toán được thực hiện trên cơ

sở chứng từ thực tế phát sinh được đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản gửi đến thanh toán.

4. Bảo lãnh bảo hành: Nhà thầu cung cấp tài sản có nghĩa vụ nộp cho Đơn vị mua sắm tập trung bảo lãnh bảo hành tài sản cho từng đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản bằng thư bảo lãnh của ngân hàng hợp pháp tại Việt Nam tương đương 5% giá trị Thỏa thuận khung ngay sau khi Nhà thầu và các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (hoặc đơn vị được giao dự toán mua sắm tài sản) ký nghiệm thu, thanh lý hợp đồng. Bảo lãnh bảo hành sẽ được thanh toán cho Đơn vị sử dụng tài sản khi Nhà thầu không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo Hợp đồng mua sắm tài sản được ký giữa Nhà thầu và đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (hoặc đơn vị được giao dự toán mua sắm tài sản).

5. Hết thời hạn bảo hành, Nhà thầu được nhận lại bảo lãnh bảo hành và cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa (nếu đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản có nhu cầu).

6. Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với đại diện của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản để hướng dẫn sử dụng tài sản.

Điều 7. Đảm bảo thực hiện gói thầu

1. Giá trị bảo đảm thực hiện gói thầu: Chậm nhất trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày hai bên ký Thỏa thuận khung, Nhà thầu nộp cho Đơn vị mua sắm tập trung một khoản đảm bảo thực hiện gói thầu này là 2% giá trị trúng thầu (giá trị thỏa thuận khung).

2. Hình thức bảo đảm: Bảo đảm của Ngân hàng hợp pháp tại Việt Nam;

3. Hiệu lực của bảo đảm: Kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực đến khi hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng và nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

4. Bảo đảm thực hiện gói thầu sẽ được thanh toán cho Đơn vị mua sắm tập trung khi Nhà thầu không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng mua sắm tài sản được ký giữa Nhà thầu và đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (hoặc đơn vị được giao dự toán mua sắm tài sản).

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của các Bên có liên quan

1. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị mua sắm tập trung

- Ký Thỏa thuận khung với nhà thầu được lựa chọn cung cấp tài sản.

- Quy định mẫu hợp đồng mua bán làm cơ sở cho các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm với nhà cung cấp.

- Thông báo bằng hình thức văn bản đến đơn vị đầu mỗi đăng ký mua sắm tập trung để thông báo tới các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản biết thông tin về nhà thầu và ký hợp đồng mua sắm tài sản đối với nhà thầu cung cấp tài sản.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện ký hợp đồng theo danh mục hàng hóa đã được phê duyệt; tiếp nhận và sử dụng tài sản; thanh toán, thanh lý hợp đồng theo quy định.

- Giám sát quá trình thực hiện Thỏa thuận khung, hợp đồng của nhà thầu được lựa chọn. *pe*

2. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu cung cấp tài sản

- Thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng và bảo lãnh bảo hành thỏa thuận tại Điều 6 và Điều 7 Thỏa thuận khung này.

- Thống nhất danh mục tài sản quy định tại Điều 1 của Thỏa thuận khung này với đơn vị mua sắm tập trung làm cơ sở để ký hợp đồng mua sắm tài sản với các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản.

- Ký hợp đồng mua bán với các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo mẫu hợp đồng quy định tại Điều 11 Thỏa thuận khung này, thời gian ký hợp đồng xong trước ngày 31/12/2022 kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực. Trong hợp đồng thể hiện rõ trách nhiệm bảo hành sản phẩm hàng hóa theo đúng nội dung trong HSDT của Nhà thầu.

- Cung cấp, vận chuyển, lắp đặt, bàn giao hàng hóa tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản theo số lượng tài sản và danh sách đơn vị quy định tại Điều 1 của Thỏa thuận khung, đảm bảo đúng tiến độ thời gian đã ký kết tại Hợp đồng mua sắm.

3. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị đầu môi đăng ký mua sắm tập trung

- Đôn đốc các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản theo quy định.

- Phối hợp giám sát việc tiếp nhận, bàn giao tài sản đảm bảo số lượng, chất lượng.

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện hợp đồng mua sắm tài sản gửi đơn vị mua sắm tập trung để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản:

- Thương thảo, ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp trên cơ sở Thỏa thuận khung theo mẫu hợp đồng quy định tại Điều 11 Thỏa thuận khung. Thời gian ký hợp đồng xong trước ngày 31/12/2022 kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực.

- Chuẩn bị điều kiện thuận lợi để nhà thầu cung cấp tài sản thực hiện việc lắp đặt, bàn giao tài sản.

- Cử cán bộ tiếp nhận tài sản, chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng tài sản bàn giao theo đúng thỏa thuận khung.

- Từ chối tiếp nhận tài sản do nhà thầu cung cấp nếu phát hiện không đảm bảo đúng chủng loại, thông số kỹ thuật, xuất xứ theo Thỏa thuận khung hoặc tài sản không đảm bảo về chất lượng cam kết.

- Yêu cầu, đôn đốc nhà thầu khẩn trương khắc phục, sửa lỗi sai sót do nhà thầu không kịp thời xử lý các yêu cầu khắc phục sự cố của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản trong thời gian thực hiện hợp đồng; khắc phục, sửa lỗi, bảo hành tài sản nếu có hư hỏng hoặc lỗi kỹ thuật trong thời gian bảo hành.

- Hoàn thiện và ký các biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng; hoàn thiện thủ tục thanh toán; thực hiện thanh toán cho nhà cung cấp tài sản theo quy định tại Điều 3 Thỏa thuận khung này.

- Báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện hợp đồng mua sắm tài sản của đơn vị mua sắm tập trung để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. *sp*

- Thuê nhà thầu cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản trong quá trình sử dụng (nếu có nhu cầu).

Điều 9. Hiệu lực của Thỏa thuận khung

Thỏa thuận khung này là cơ sở để các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản với nhà thầu cung cấp tài sản.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký và Đơn vị mua sắm tập trung nhận bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu. Thỏa thuận khung kết thúc khi Đơn vị mua sắm tập trung và Nhà thầu ký thanh lý hợp đồng thỏa thuận khung

Điều 10. Xử phạt do vi phạm Thỏa thuận khung

1. Luật áp dụng đối với Thỏa thuận khung là pháp luật hiện hành của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Các bên cam kết thực hiện đúng theo Thỏa thuận khung đã ký kết.

Trong quá trình thực hiện Thỏa thuận khung, nếu có phát sinh tranh chấp, hai bên sẽ giải quyết thông qua đàm phán trực tiếp, thương lượng và hòa giải trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lợi ích của nhau.

2. Trường hợp cuộc đàm phán không thành công thì hai bên sẽ đưa vấn đề tranh chấp ra cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết. Phán quyết của cơ quan có thẩm quyền là quyết định cuối cùng có giá trị bắt buộc thực hiện đối với cả hai bên.

Điều 11. Các nội dung liên quan khác

1. Việc ký kết hợp đồng giữa Nhà thầu và các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản; thanh toán tiền mua sắm tài sản; bàn giao, tiếp nhận tài sản, quyết toán, thanh lý hợp đồng thực hiện theo quy định tại Điều 78, 79, 80, 81 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017.

2. Mẫu hợp đồng mua sắm tài sản thực hiện theo mẫu số 05a/TSC-MSTT kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017.

Thỏa thuận khung này được lập thành 40 bản, có giá trị pháp lý như nhau. Đơn vị mua sắm tập trung giữ 05 bản, nhà thầu cung cấp tài sản giữ 03 bản; mỗi cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản giữ 01 bản; Kho bạc Nhà nước tỉnh giữ 01 bản để làm căn cứ thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY CP TM & ĐT THẦN CƠ



Ngô Đức Vượng

ĐẠI DIỆN BÊN A
TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ DVTC
GIÁM ĐỐC



Vũ Lâm

PHỤ LỤC SỐ I:

DANH MỤC TÀI SẢN MUA SẴM TẬP TRUNG ĐỢT 2 - NĂM 2022

(Kèm theo Thỏa thuận khung số: 18/2022/TTK-MSTT ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính tỉnh Lào Cai)


Đơn vị tính: VNĐ

STT	Tên đơn vị	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
I	Máy tính để bàn				1.513.480.000	
1	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell E2016HV)	Trung Quốc	bộ	18	13.100.000	235.800.000
	CPU: Intel Core i3-10105 (6MB, up to 4.40GHz). Bộ nhớ: 4GB DDR4 2666MHz (1x4GB). Ổ cứng HDD 1Tb + SSD 256GB M.2 PCIe NVMe. Đồ Họa (VGA): Intel® HD Graphics 630, 1 x headphone/microphone combo; 4 x SuperSpeed USB 5Gbps signaling rate; 2 x SuperSpeed USB 10Gbps signaling rate; 1 x HDMI; 1 x line in; 1 x line out; 1 x power connector; 1 x RJ-45; 1 x serial; 1 x VGA; 2 x USB 2.0; 3-in-1 SD card reader. Wireless: Realtek 802.11a/b/g/n/ac (1x1) and Bluetooth® 4.2 Combo. Hệ điều hành: Windows 11 Home SL 64bit. Màn hình Dell E2016HV (Trung Quốc); Kích thước màn hình: 19.5 inch LED ; Độ phân giải: 1600x900; Cổng giao tiếp: VGA; Cân nặng: 4.93 kg					
2	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình: HP M24F 23.8 inch 2E2Y4AA)	Trung Quốc	bộ	69	14.250.000	983.250.000
	CPU: Intel Core i 3-10105 (6MB, up to 4.40GHz). Bộ nhớ : 4GB DDR 4 2666MHz (1x4GB). Ổ cứng: SSD 256GB M.2 PCIe NVMe. Đồ Họa (VGA): Intel® HD Graphics 630.1 x headphone/microphone combo; 4 x SuperSpeed USB 5Gbps signaling rate ; 2 x SuperSpeed USB 10Gbps signaling rate ; 1 x HDMI; 1 x line in; 1 x line out; 1 x power connector; 1 x RJ-45; 1 x serial; 1 x VGA; 2 x USB 2.0; 3-in-1 SD card reader. Wireless: Realtek 802.11a/b/g/n/ac (1x1) and Bluetooth® 4.2 Combo. Hệ điều hành : Windows 11 Home SL 64bit. Màn hình : HP M 24F 23.8 inch 2E2Y4AA 23.8 inch/FHD/IPS/75Hz/12ms . Kích thước màn hình: ≤ 23,8 inch. Độ phân giải Tần số quét (Hz): 75 Hz. Độ sáng (cd/m²): 300. Thời gian đáp ứng (ms): 5. Loại màn hình: Màn hình phẳng. Tỉ lệ: 16:9. Tấm nền: IPS					



STT	Tên đơn vị	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
3	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell: SE2422H)	Trung Quốc	bộ	17	13.790.000	234.430.000	
	<p>CPU: Intel Core i 3-10105 (6MB, up to 4.40GHz). Bộ nhớ : 4GB DDR 4 2666MHz (1x4GB). Ổ cứng: SSD 256GB M.2 PCIe NVMe. Đồ Họa (VGA): Intel® HD Graphics 630.1 x headphone/microphone combo; 4 x SuperSpeed USB 5Gbps signaling rate ; 2 x SuperSpeed USB 10Gbps signaling rate ; 1 x HDMI; 1 x line in; 1 x line out; 1 x power connector; 1 x RJ-45; 1 x serial; 1 x VGA; 2 x USB 2.0; 3-in-1 SD card reader. Wireless: Realtek 802.11a/b/g/n/ac (1x1) and Bluetooth® 4.2 Combo. Hệ điều hành : Windows 11 Home SL 64bit. Màn hình Dell : SE2422H 23.8 inch/FHD/VA/75Hz/12ms . Kích thước màn hình: ≤ 23,8 inch. Độ phân giải Tần số quét (Hz): 75 Hz. Độ sáng (cd/m²): 250. Thời gian đáp ứng (ms): 5. Loại màn hình: Màn hình phẳng. Tỷ lệ: 16:9. Tấm nền: VA</p>						
4	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình HP V20)	Trung Quốc	bộ	05	12.000.000	60.000.000	
	<p>CPU: Intel Core i3-10105 (6MB, up to 4.40GHz). Bộ nhớ: 4GB DDR4 2666MHz (1x4GB). Ổ cứng HDD 1TB + 1 SSD 256GB M.2 PCIe NVMe. Đồ Họa (VGA): Intel® HD Graphics 630.1 x headphone/microphone combo; 4 x SuperSpeed USB 5Gbps signaling rate; 2 x SuperSpeed USB 10Gbps signaling rate; 1 x HDMI; 1 x line in; 1 x line out; 1 x power connector; 1 x RJ-45; 1 x serial; 1 x VGA; 2 x USB 2.0; 3-in-1 SD card reader. Wireless: Realtek 802.11a/b/g/n/ac (1x1) and Bluetooth® 4.2 Combo. Hệ điều hành: Windows 11 Home SL 64bit. Màn hình HP V20 HD 19.5" LED Monitoe, Y/VGA/HD</p>						
II	Máy photocopy					167.600.000	
1	Máy photocopy Canon Model: IR2645i	Thái Lan	cái	02	83.800.000	167.600.000	

8
2

STT	Tên đơn vị	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	<p>Chức năng chính: Copy, In, Quét. Thông số sao chụp: Tốc độ sao chụp: 45 trang A4/phút. Sao chụp liên tục: 9,999 bản. Bộ nhớ hệ thống: Tiêu chuẩn: 2 GB RAM; 30GB eMMC. Giao diện kết nối: 1000Base-T/100Base-TX/10Base-T, Wireless LAN (IEEE 802.11 b/g/n); USB 2.0 (Host) x3, USB 2.0 (Device) x1. Khả năng chứa giấy: Tiêu chuẩn: 1,200 tờ bao gồm: 02 khay x 550 tờ/khay Cassette +100 tờ khay tay. Khổ giấy: A6-A3. Độ thu phóng: 25% - 400%. Màn hình hiển thị: Cảm ứng màu TFT LCD WVGA 7.0 inch hỗ trợ Tiếng Việt. Thời gian khởi động: 12 giây từ khi ấn nút Power. Bản chụp đầu tiên: 3,9 giây.</p>						
	<p>Bộ nạp và đảo bản gốc: Có sẵn. Bộ đảo bản sao (Duplex): Có sẵn. Công nghệ mực: Mực 2 thành phần (mực từ chung). Công nghệ trống: Không dùng chip quản lí bản chụp. Tốc độ in: 45 trang A4/phút. Độ phân giải in (dpi): 1,200 x 1,200. Công nghệ Bảo mật và quản lí in ấn: UniFLOW Online Express. Ngôn ngữ in: Tiêu chuẩn:UFR II, PCL6. Giao diện kết nối: 1000BaseT/100Base-TX/10Base-T, Wireless LAN (IEEE 802.11 b/g/n); USB 2.0 (Host) x3, USB 2.0 (Device) x1Hệ điều hành: Windows® 7/8.1/10/Server 2008/Server 2008 R2/ Server 2012/Server 2012 R2/Server 2016/Server 2019, MAC OS X 10.9 or later. Các tính năng quét: Colour network ScanGear2 for both TWAIN and WIA. Độ phân giải (dpi): Tối đa 600 x 600 dpi</p>						
III	Máy chiếu					77.800.000	
1	Máy chiếu Viewsonic Model: PG703X	Trung Quốc	cái	02	17.000.000	34.000.000	
	<p>Độ sáng: 4000 ANSI Lumens. Độ phân giải: XGA (1024×768) Hệ số tương phản: 22.000:1 Tỷ lệ khung hình: Auto, 4:3, 16:9, 16:10 Thấu kính: 1.3x Kích thước màn chiếu: 30 “- 300” Khoảng cách chiếu : 1.19m-13.11m Bóng đèn chiếu: Công suất: 203 W Tuổi thọ : 20.000 giờ. Cổng kết nối: USB 2.0 TYPE ,HDMI 1.4 (WITH HDCP 1.4) ,VGA IN,VGA OUT,COMPOSITE RCA VIDEO IN Màu sắc: Trắng Kích thước: 294 x 218 x 110mm. Trọng lượng: 2.3(kg) Phụ kiện: Cáp nguồn,Cáp tín hiệu VGA, Sách đĩa hướng dẫn sử dụng, Remote Cáp VGA (HDMI) 20m chuẩn</p>						

STT	Tên đơn vị	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
2	Máy chiếu Sony Model: EX575	Trung Quốc	cái	02	21.900.000	43.800.000	
	<p>Công nghệ: LCD Độ thu phóng: Khả năng trình chiếu: Từ 30" tới 300" (0.76 m tới 7.62m) Độ tương phản: 20.000:1 Độ sáng: 4.300 Ansi Lumens Độ phân giải: WXGA (1280x800) Tuổi thọ đèn: 10.000 giờ Loa: 16W Cổng giao tiếp: Cổng kết nối: 3-RGB (2-In,1-Out),2-HDMI, 1Video;1- Svideo, 1-RS232, RJ45, USB (Type A-B), mini jack, loa (16w mono). Đặc biệt: kết nối: Wireless (tùy chọn); dây USB; LAN (RJ45); Smartphone, Tablet (File PPT, JPG, PDF); USB Flash (file ảnh) Kích thước: W 365 x H 96.2 x D 252 mm Trọng lượng: 4.1 Kg Mô tả khác: Chính vuông hình theo chiều dọc: +/-20° công nghệ 3LCD 0.75"</p>						
IV	Màn chiếu					4.300.000	
1	Màn chiếu Dalite Model: P84ES	Trung Quốc	cái	02	1.000.000	2.000.000	
	<p>Kích cỡ: 120 inch Kích thước: 2,13 m x 2,13 m Mô tả khác: Có điều khiển từ xa, Vải màn chất lượng cao Matte white, Góc nhìn +/- 55 độ, gain đạt 1.2, Khả năng chống mốc</p>						
2	Màn chiếu Dalite Model: PL150WS	Trung Quốc	cái	01	2.300.000	2.300.000	
	<p>Kích cỡ 150 inch Kích thước: (3,05 x 2,29)m Màn chiếu treo tường, tự cuốn</p>						
V	Điều hòa nhiệt độ					312.500.000	
1	Điều hòa Daikin Model: FTKB35WAVMV	Việt Nam	cái	10	12.890.000	128.900.000	

8/4

STT	Tên đơn vị	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	<p>Loại máy: 1 chiều (chỉ làm lạnh) Có Inverter. Công suất làm lạnh: 12.000 BTU. Phạm vi làm lạnh hiệu quả: Từ 15 - 20m² (từ 40 đến 60 m³). Lọc bụi, kháng khuẩn, khử mùi: Khử mùi Enzyme Blue mặc định & PM 2.5 (Tùy chọn mua thêm).</p> <p>Công nghệ tiết kiệm điện: EconoInverter. Làm lạnh nhanh: Powerful. Tiêu thụ điện: 1.22 kW/h5 sao (Hiệu suất năng lượng 5.01). Kích thước dàn lạnh: (77 x 28,5 x 22,6)cm. Kích thước dàn nóng: (65,8 x 55 x 27,5)cm</p>						
2	Điều hòa Panasonic Model: CU/CS-N12WKH-8	Malaysia	cái	17	10.800.000	183.600.000	
	<p>Loại máy: 1 chiều (chỉ làm lạnh), ga R32. Công suất làm lạnh: 1.5 HP - 12.000 BTU. Phạm vi làm lạnh hiệu quả: Từ 15 - 20m² (từ 40 đến 60 m³). Lọc bụi, kháng khuẩn, khử mùi: Nanoe-G lọc bụi mịn PM 2.5. Làm lạnh nhanh: Powerful. Tiêu thụ điện: 1 kW/h2 sao (Hiệu suất năng). Kích thước dàn lạnh: (779 x 209 x 290)mm. Kích thước dàn nóng: (780 x 289 x 542)mm</p>						
VI	Tủ đựng tài liệu					278.000.000	
1	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	32	3.050.000	97.600.000	
	<p>Kích thước: (1000 x 450 x 1830)mm</p> <p>Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện. Khoang trên khung cánh kính mở với một khóa chìa và 2 tay nắm nhôm. Trong lòng khoang có 2 đợt di động chia khoang tủ thành 3 ngăn. Khoang dưới có 2 cánh sắt mở, với 1 khóa chìa và một núm tay nắm ở mỗi cánh.</p>						
2	Tủ tài liệu The One TU09K4	Việt Nam	cái	10	3.100.000	31.000.000	
	<p>Kích thước: (1000 x 450 x 1830)mm</p> <p>Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện, màu trắng sữa. Tủ gồm 4 khoang, mỗi khoang có 01 đợt di động</p>						



STT	Tên đơn vị	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
3	Tủ tài liệu The One TU09K5CK	Việt Nam	cái	31	4.600.000	142.600.000	
	Kích thước: (1350 x 450 x 1830)mm Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện, tay nắm bằng nhôm. Tủ gồm 3 khoang: 1 khoang cánh kính có 2 đợt di động						
4	Tủ tài liệu The One TU09K6N	Việt Nam	cái	02	3.400.000	6.800.000	
	Kích thước: (915 x 450 x 1830)mm Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện, tay nắm bằng nhôm. Tủ gồm 6 khoang cánh sắt mở						
VII	Bàn ghế làm việc					146.700.000	
1	Bàn làm việc The One AT140HL	Việt Nam	cái	04	1.650.000	6.600.000	
	Kích thước: (1400 x 700 x 750) mm Chất liệu: gỗ công nghiệp Melamine Cao cấp, chân gỗ có đệm nhựa chịu lực, yếm lưng trang trí, hộc treo liền bàn						
2	Bàn làm việc The One ET1600F	Việt Nam	cái	03	2.700.000	8.100.000	
	Kích thước: (1600 x 800 x 760)mm. Chất liệu: Gỗ công nghiệp cao cấp. Mặt bàn dày 50mm, phần ngò viết sơn màu đậm. Mặt bàn trang trí một đường ngang sơn màu đậm kéo dài xuống chân tạo liên kết. Chân và yếm chéo vân, yếm giạt hai cấp, liên kết với mặt bàn bằng thanh sắt mạ, 01 hộc treo, 01 ngăn kéo, 01 cánh mở, chưa bao gồm khay bàn phím						
3	Bàn làm việc The One HP160HL	Việt Nam	cái	18	1.400.000	25.200.000	
	Kích thước: (1600 x 800 x 750)mm. Chất liệu: Gỗ công nghiệp phủ Melamine chịu lửa, chống xước, chống va đập, chống phai màu, chống sự xâm nhập của vi khuẩn và mối mọt, chống lại các tác động của hóa chất. Yếm lưng thẳng, hộc treo						

STT	Tên đơn vị	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
4	Ghế làm việc The One GL113	Việt Nam	cái	25	900.000	22.500.000	
	Kích thước: (545 x 530 x (910-1135))mm Chất liệu: Khung nhựa, đệm tựa bọc vải lưới, chân nhựa.						
5	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	23	1.800.000	41.400.000	
	Kích thước: (1400 x 700 x 750)mm. Chất liệu: Gỗ công nghiệp phủ Melamine chịu lửa, chống xước, chống va đập, chống phai màu, chống sự xâm nhập của vi khuẩn và mối mọt, chống lại các tác động của hóa chất. Yếm lưng thẳng, hộc liền.						
6	Bàn làm việc The One AT140S	Việt Nam	cái	01	1.800.000	1.800.000	
	Kích thước: (1400 x 600 x 750)mm. Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine chịu lửa, chống xước, chống va đập, chống phai màu, chống sự xâm nhập của vi khuẩn và mối mọt, chống lại các tác động của hóa chất. Yếm lưng thẳng, hộc di động.						
7	Ghế The One GL101B	Việt Nam	cái	30	800.000	24.000.000	
	Kích thước: (590 x 540 x (925-1050))mm Chất liệu: Khung tựa nhựa, đệm bọc vải lưới xốp, chân tay nhựa T3						
8	Ghế The One SG550	Việt Nam	cái	06	600.000	3.600.000	
	Kích thước: (560 x 540 x (900-1025))mm Chất liệu: Đệm tựa bọc vải, chân bằng nhựa.						



STT	Tên đơn vị	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
9	Ghế gấp The One G01	Việt Nam	cái	50	270.000	13.500.000	
	Kích thước: (445 x 505 x 850)mm Loại ghế tĩnh, chân gấp, chân khung ống thép sơn phi 22, ốp tựa bằng tôn, đệm tựa mút bọc PVC						
VIII	Bàn ghế hội trường					637.100.000	
1	Bàn hội trường The One BHT15DH2V	Việt Nam	cái	20	2.450.000	49.000.000	
	Kích thước: (1500 x 500 x 750)mm Chất liệu: Khung tự nhiên Acacia, mặt bàn gỗ Veneer, chân bàn cong kiểu chữ C, yếm bàn soi rãnh trang trí hình vuông, yếm sát đất						
2	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	57	2.500.000	142.500.000	
	Kích thước: (1200 x 500 x 750)mm Chất liệu: Khung tự nhiên Acacia toàn bộ. Bàn hội trường gỗ tự nhiên mặt chữ nhật, chân bàn cong kiểu chữ C, yếm bàn soi rãnh trang trí hình vuông, yếm sát đất.						
3	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	310	800.000	248.000.000	
	Kích thước: (420 x 550 x 1050)mm Chất liệu: Khung gỗ tự nhiên, tựa liền khung, đệm tựa bọc da. PVC màu Đen						
4	Bàn hội trường The One CT5522H1	Việt Nam	cái	01	21.500.000	21.500.000	
	Kích thước: (5500 x 2200 x 760)mm Chất liệu: gỗ sơn PU cao cấp, mặt chữ nhật. Bàn quay rộng giữa, 2 cạnh ngắn lượn cong, yếm bàn soi chỉ kết hợp giấy khác màu.						

STT	Tên đơn vị	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
5	Ghế hội trường The One SL603M	Việt Nam	cái	10	1.650.000	16.500.000	
	Kích thước: (580 x 700 x 980)mm Chất liệu: Ghế hộp lưng trung khung thép mạ, đệm tựa bọc da, tay sắt mạ kết hợp nhựa.						
6	Bàn hội trường The One BHT12DH2	Việt Nam	cái	23	2.700.000	62.100.000	
	Kích thước: (1200 x 500 x 750) mm. Chất liệu: Gỗ tự nhiên Acacia sơn PU; Chân bàn cong kiểu chữ C; Yếm bàn soi rãnh trang trí hình vuông làm bằng gỗ tự nhiên						
7	Ghế hội trường The One GH02	Việt Nam	cái	78	1.250.000	97.500.000	
	Kích thước: (620 x 760 x 1040) mm Chất liệu: Khung gỗ, đệm tựa bọc da, chân ghế thiết kế hình mũi én, tay vịn lượn cong.						
	TỔNG CỘNG					3.137.480.000	



Ghi chú:

- Tài sản được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng thời gian tối thiểu không dưới 12 tháng.
- Giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt hoàn thiện tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản trên địa bàn thành phố Lào Cai. Riêng danh mục máy điều hòa nhiệt độ chưa bao gồm chi phí lắp đặt và các phụ kiện kèm theo.

PHỤ LỤC SỐ II:

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN

(Kèm theo Thỏa thuận khung số: 186/2022/TTK-MSTT ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính tỉnh Lào Cai)

STT	Loại tài sản / Tên đơn vị	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Hội Văn học nghệ thuật (Số 581 Hoàng Liên, Phường Kim Tân, TP Lào Cai)					60.050.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell E2016HV)	Trung Quốc	cái	02	13.100.000	26.200.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình: HP M24F 23.8 inch 2E2Y4AA)	Trung Quốc	cái	01	14.250.000	14.250.000
	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	02	1.800.000	3.600.000
	Bàn làm việc The One AT140S	Việt Nam	cái	01	1.800.000	1.800.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	02	800.000	1.600.000
	Ghế làm việc The One SG550	Việt Nam	cái	02	600.000	1.200.000
	Tủ tài liệu The One TU09K5	Việt Nam	cái	01	4.600.000	4.600.000
	Tủ tài liệu The One TU09K6N	Việt Nam	cái	02	3.400.000	6.800.000
2	Ban Tôn giáo (Đường Q7, phường Nam Cường, TP Lào Cai)					28.500.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình: HP M24F 23.8 inch 2E2Y4AA)	Trung Quốc	cái	02	14.250.000	28.500.000
3	Hội Chữ thập đỏ (Tầng 2 Trụ sở Khối 3, phường Nam Cường)					39.300.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell E2016HV)	Trung Quốc	cái	03	13.100.000	39.300.000
4	Sở Khoa học và Công nghệ (Đường F3, phường Bắc Cường, TP Lào Cai)					130.300.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình: HP M24F 23.8 inch 2E2Y4AA)	Trung Quốc	cái	02	14.250.000	28.500.000
	Máy photocopy Canon IR2645i	Thái Lan	cái	01	83.800.000	83.800.000
	Máy chiếu PG703X	Trung Quốc	cái	01	17.000.000	17.000.000

STT	Loại tài sản / Tên đơn vị	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
	Màn chiếu Dalite P84ES	Trung Quốc	cái	01	1.000.000	1.000.000
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Nhà 1, tầng 1, trụ sở khối 8, phường Nam Cường)					13.100.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell E2016HV)	Trung Quốc	cái	01	13.100.000	13.100.000
6	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật (Tầng 4, trụ sở khối 9, phường Nam Cường)					51.100.000
	Bàn họp The One CT5522H1	Việt Nam	cái	01	21.500.000	21.500.000
	Ghế họp The One SL603M	Việt Nam	cái	10	1.650.000	16.500.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell E2016HV)	Trung Quốc	cái	01	13.100.000	13.100.000
7	BCH Hội Nông dân (Tầng 2, 3, dãy nhà B, trụ sở Khối 3, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai)					21.900.000
	Máy chiếu Sony EX575	Trung Quốc	cái	01	21.900.000	21.900.000
8	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Khuôn viên khối II, đường Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai)					51.750.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình: HP M24F 23.8 inch 2E2Y4AA)	Trung Quốc	cái	03	14.250.000	42.750.000
	Ghế làm việc The One GL113	Việt Nam	cái	10	900.000	9.000.000
9	Sở Tài chính (Trụ sở khối 10, đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai)					85.500.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình: HP M24F 23.8 inch 2E2Y4AA)	Trung Quốc	cái	06	14.250.000	85.500.000
10	Sở Y tế					968.850.000
*	Bệnh viện Y học cổ truyền (Tổ 20, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai)					
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình: HP M24F 23.8 inch 2E2Y4AA)	Trung Quốc	cái	05	14.250.000	71.250.000

STT	Loại tài sản / Tên đơn vị	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
*	Bệnh viện đa khoa tỉnh (Đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai)					
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình: HP M24F 23.8 inch 2E2Y4AA)	Trung Quốc	cái	50	14.250.000	712.500.000
	Ghế gấp The One G01	Việt Nam	cái	50	270.000	13.500.000
	Tủ tài liệu The One TU09K4	Việt Nam	cái	10	3.100.000	31.000.000
	Điều hòa Daikin FTKB35VMVMV	Việt Nam	cái	10	12.890.000	128.900.000
*	Trung tâm giám định y khoa (Đường Chiềng On, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai)					
	Bàn làm việc The One ET1600F	Việt Nam	cái	03	2.700.000	8.100.000
	Ghế làm việc The One GL113	Việt Nam	cái	04	900.000	3.600.000
11	Vườn quốc gia Hoàng Liên (Số 089, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai)					84.250.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình HP V20)	Trung Quốc	cái	05	12.000.000	60.000.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	05	3.050.000	15.250.000
	Bàn làm việc The One AT140HL	Việt Nam	cái	04	1.650.000	6.600.000
	Ghế xoay The One SG550	Việt Nam	cái	4	600.000	2.400.000
12	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ tài chính (Trụ sở khối 10, đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai)					183.600.000
	Điều hòa Panasonic N12WKH-8	Thái Lan	cái	17	10.800.000	183.600.000
13	Chi cục chăn nuôi và thú y					615.680.000
*	Trạm thú y huyện Bảo Thắng (Số nhà 280, đường Cách mạng tháng 8, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng)					69.030.000

STT	Loại tài sản / Tên đơn vị	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell SE2422H)	Trung Quốc	cái	02	13.790.000	27.580.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	03	3.050.000	9.150.000
	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	03	1.800.000	5.400.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	03	800.000	2.400.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	15	800.000	12.000.000
*	Trạm thú y huyện Bảo Yên (Số nhà 142, đường Võ Nguyên Giáp, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên)					73.030.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell SE2422H)	Trung Quốc	cái	02	13.790.000	27.580.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	03	3.050.000	9.150.000
	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	03	1.800.000	5.400.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	03	800.000	2.400.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	20	800.000	16.000.000
*	Trạm thú y huyện Bắc Hà (Đường Nậm Sắt, tổ dân phố Nậm Sắt 1, thị trấn Bắc Hà huyện Bắc Hà)					59.240.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell SE2422H)	Trung Quốc	cái	01	13.790.000	13.790.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	03	3.050.000	9.150.000
	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	03	1.800.000	5.400.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	03	800.000	2.400.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000

STT	Loại tài sản / Tên đơn vị	Xuất xứ	DVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	20	800.000	16.000.000
*	Trạm thu y huyện Sĩ Ma Cai (Trụ sở Khối Nông Nghiệp đường Trưng Bội Thu Phố, Thị trấn Sĩ Ma Cai, huyện Sĩ Ma Cai, tỉnh Lào Cai)					82.820.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell SE2422H)	Trung Quốc	cái	03	13.790.000	41.370.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	03	3.050.000	9.150.000
	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	03	1.800.000	5.400.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	03	800.000	2.400.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	15	800.000	12.000.000
*	Trạm thu y huyện Mường Khương (Số 400, đường Giải Phóng, tổ dân phố xóm chng, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương)					73.030.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell SE2422H)	Trung Quốc	cái	02	13.790.000	27.580.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	03	3.050.000	9.150.000
	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	03	1.800.000	5.400.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	03	800.000	2.400.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	20	800.000	16.000.000
*	Trạm thu y huyện Văn Bàn (Số nhà 57 đường Hoàng Liên, tổ 7, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn)					79.630.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell SE2422H)	Trung Quốc	cái	02	13.790.000	27.580.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	03	3.050.000	9.150.000



STT	Loại tài sản / Tên đơn vị	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	04	1.800.000	7.200.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	04	800.000	3.200.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	25	800.000	20.000.000
*	Trạm thú y huyện Bát Xát (Số 128, đường D156B, thôn An Thành, xã Quang Kim, huyện Bát Xát)					69.230.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell SE2422H)	Trung Quốc	cái	02	13.790.000	27.580.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	03	3.050.000	9.150.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	25	800.000	20.000.000
*	Trạm thú y thị xã Sa Pa (Số 07, Lê Hồng Phong, phường Sa Pa, thị xã Sa Pa)					81.170.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell SE2422H)	Trung Quốc	cái	03	13.790.000	41.370.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	02	3.050.000	6.100.000
	Bàn làm việc The One AT140HL3C	Việt Nam	cái	02	1.800.000	3.600.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	02	800.000	1.600.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	20	800.000	16.000.000
*	Trạm thú y thành phố Lào Cai (Số 130 đường Hoàng Quốc Việt, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai)					28.500.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	05	2.500.000	12.500.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	20	800.000	16.000.000

STT	Loại tài sản / Tên đơn vị	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
14	Sở Du lịch					570.200.000
*	Sở Du Lịch (Tầng 3+4, toà nhà Trung tâm Phục vụ hành chính công, đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai)					
	Máy chiếu Sony EX575	Trung Quốc	cái	01	21.900.000	21.900.000
	Màn chiếu Dalite P84ES	Trung Quốc	cái	01	1.000.000	1.000.000
	Bàn hội trường The One BHT15DH2V	Việt Nam	cái	20	2.450.000	49.000.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	80	800.000	64.000.000
	Tủ tài liệu The One TU09K5	Việt Nam	cái	21	4.600.000	96.600.000
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell E2016HV)	Trung Quốc	cái	7	13.100.000	91.700.000
	Bàn làm việc The One HP160HL	Việt Nam	cái	11	1.400.000	15.400.000
	Ghế làm việc The One GL113	Việt Nam	cái	11	900.000	9.900.000
	Máy photocopy Canon IR2645i	Thái Lan	cái	01	83800000	83.800.000
*	Trung tâm Thông tin và xúc tiến du lịch (Tầng 3+4, toà nhà Trung tâm Phục vụ hành chính công, đại lộ Trần Hưng đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai)					
	Bàn làm việc The One HP160HL	Việt Nam	cái	07	1.400.000	9.800.000
	Ghế làm việc The One GL101B	Việt Nam	cái	07	800.000	5.600.000
	Tủ tài liệu The One TU09K5	Việt Nam	cái	07	4.600.000	32.200.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH4	Việt Nam	cái	12	2.500.000	30.000.000
	Ghế hội trường The One GHT11	Việt Nam	cái	50	800.000	40.000.000
	Máy chiếu Viewsonic PG703X	Trung Quốc	cái	01	17.000.000	17.000.000
	Màn chiếu Dalite PL150WS	Trung Quốc	cái	01	2.300.000	2.300.000

STT	Loại tài sản / Tên đơn vị	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
15	Sở Văn hóa thể thao					73.800.000
*	Thư viện tỉnh (Tổ 17, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai)					
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell E2016HV)	Trung Quốc	cái	03	13.100.000	39.300.000
	Tủ tài liệu The One TU09K3CK	Việt Nam	cái	04	3.050.000	12.200.000
	Tủ tài liệu The One TU09K5CK	Việt Nam	cái	02	4.600.000	9.200.000
*	Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh (Tổ 17, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai)					
	Máy tính để bàn HP 280 Pro G6 (Màn hình Dell E2016HV)	Trung Quốc	cái	01	13.100.000	13.100.000
16	Đảng ủy khối CQ-DN tỉnh (Tầng 5 Khối 3 phường Nam Cường, thành phố Lào Cai)					159.600.000
	Bàn hội trường The One BHT12DH2	Việt Nam	cái	23	2.700.000	62.100.000
	Ghế hội trường The One GH02	Việt Nam	cái	78	1.250.000	97.500.000
	TỔNG CỘNG					3.137.480.000

Ghi chú:

- Tài sản được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng thời gian tối thiểu không dưới 12 tháng.
- Giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt hoàn thiện tại các cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản trên địa bàn thành phố Lào Cai. Riêng danh mục máy điều hòa nhiệt độ chưa bao gồm chi phí lắp đặt và các phụ kiện kèm theo.